

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 12/06/2018

ASEANSC RESEARCH



GIẢM HƠN 18 ĐIỂM, VN-INDEX VẮN ĐÓNG CỬA TRÊN MỐC 1.020

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Trong phiên giao dịch ngày thứ 3 (12/06), áp lực bán đột ngột tăng mạnh khiến chỉ số VN-Index có lúc giảm sâu hơn 34 điểm, tuy nhiên lực cầu bắt đáy nhanh chóng nhập cuộc giúp thu hẹp đáng kể đà giảm của chỉ số. Trong đó, nhóm cổ phiếu VIC, VNM, NVL, STB là điểm sáng hiếm hoi của thị trường, khi đóng cửa trong sắc xanh. Thanh khoản HOSE tiếp tục cải thiện với hơn 212 triệu cổ phiếu, giá trị gần 6.500 tỷ đồng. Về phía nước ngoài, họ tiếp tục bán ròng hơn 290 tỷ đồng.

Sau chuỗi ngày dài tăng điểm thì việc điều chỉnh của VN-Index là cần thiết, để củng cố cho một xu hướng tăng bền vững hơn. Do vậy, chúng tôi cho rằng nhà đầu tư có thể tận dụng những phiên giảm điểm để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 1.000 - 1.020 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 1.000.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Biến động chỉ số ngành	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

HDB: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13%

HDB - Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM – HDBank – HĐQT quyết định phê duyệt phương án trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13%. Ngày đăng ký cuối cùng là 21/6, thanh toán bắt đầu từ 05/7/2018.

D2D: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%

D2D - CTCP Phát triển đô thị Công nghiệp số 2 - Ngày 19/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 20/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%, thanh toán bắt đầu từ ngày 29/6/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 5.78	25,322.31
	S&P 500	↑ 14.41	7,659.93
	Nasdaq	↑ 2.97	2,782.00
	FTSE 100	↑ 56.36	7,737.43
CHÂU ÂU	DAX	↑ 76.36	12,842.91
	CAC 40	↑ 23.69	5,473.91
	Nikkei 225	↑ 99.43	22,903.47
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 105.49	31,063.70
	Shanghai	↓ -14.36	3,052.78

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 12/06/2018

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 12/06: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.575 đồng, tăng 8 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 12/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.575 đồng, tăng tiếp 8 đồng so với mức công bố sáng qua. Trong khi đó, giá USD tại nhiều ngân hàng thương mại sáng nay lại được điều chỉnh giảm. Cụ thể, tỷ giá tại Vietcombank đang là 22.765-22.835 đồng, không đổi so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 12/06: Giá vàng SJC ở mức 36,81 - 36,97 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h30 sáng nay (12/6), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang được niêm yết ở mức 36,81 – 36,97 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng tiếp 40 nghìn đồng/lượng. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.296,9 USD/oz, giảm 2,1 USD, tương đương 0,16% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn vàng thế giới 1,13 triệu đồng/lượng, mở rộng 120 nghìn đồng so với sáng qua.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 11/06: Chỉ số Dow Jones tăng 0.02%, lên 25,322.31 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones nhích 5.78 điểm (tương đương 0.02%) lên 25,322.31 điểm, chỉ số S&P 500 tiến 2.97 điểm (tương đương 0.11%) lên 2,782 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 14.41 điểm (tương đương 0.19%) lên 7,659.93 điểm.

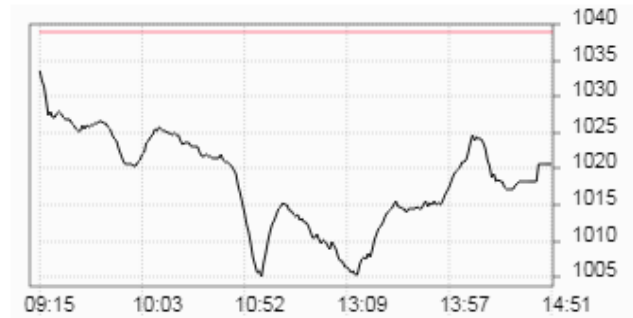
Ngày 11/06: Dầu WTI tăng 0.6%, lên 66.10 USD/thùng.

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 7 trên sàn Nymex tiến 36 xu (tương đương gần 0.6%) lên 66.10 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 8 trên sàn Luân Đôn gần như đi ngang tại mức 76.46 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

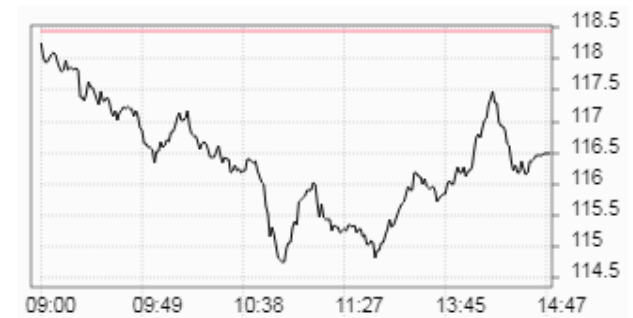
Thay đổi (điểm)	↓	-18,26/-1,76%
Giá trị (điểm)	↓	1,020.76
Khối lượng (cp)		212,014,046
Giá trị (tỷ đồng)		6,374.84
Số mã tăng giá	↑	79
Số mã giảm giá	↓	209
Số mã đứng giá	→	73

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DAT	13.3	15.3	15.3	13.3	20	↑ 7.0%
NAV	5	5.5	5.5	5	2,410	↑ 7.0%
APC	34	34.7	34.7	32.8	312,070	↑ 6.9%
HTV	14.5	16.5	16.5	14.5	2,020	↑ 6.8%
L10	18.3	18.3	18.3	18.3	1,700	↑ 6.7%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-1,97/-1,66%
Giá trị (điểm)	↓	116.49
Khối lượng (cp)		51,273,755
Giá trị (tỷ đồng)		797.22
Số mã tăng giá	↑	60
Số mã giảm giá	↓	108
Số mã đứng giá	→	211

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
ACM	0.8	0.9	0.9	0.8	513,000	↑ 12.5%
HKT	2.2	2.2	2.2	2.2	69,416	↑ 10.0%
KDM	4	4.4	4.4	4	228,480	↑ 10.0%
TSB	10	10	10	10	2,100	↑ 9.9%
TV3	54.6	54.6	54.6	54	1,490	↑ 9.9%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	17,699,350	1,064,500
BÁN	22,710,840	1,002,581
MUA - BÁN	-5,011,490	61,919

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 12/06, khối ngoại bán ròng hơn 290,98 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 0,5 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 17,6 triệu cổ phiếu (trị giá 910 tỷ đồng) và bán ra hơn 22,7 triệu cổ phiếu (trị giá 1.201 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 1 triệu cổ phiếu (trị giá 17,1 tỷ đồng) và bán ra hơn 1 triệu cổ phiếu (trị giá gần 16,7 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 11/06/2018):

3,273,536.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 11/06/2018):

1,039.02 điểm

Cập nhật ngày 12/06/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	10.0%	2,637,707,954	124.3	124.4	0.1	0.1%	2,086,270	0.08
VHM	9.8%	2,679,611,550	120	118	-2.0	-1.7%	816,310	-1.70
VNM	8.0%	1,451,453,429	180.1	181	0.9	0.5%	873,690	0.41
VCB	6.5%	3,597,768,575	59	58	-1.0	-1.7%	3,024,500	-1.15
GAS	5.7%	1,913,950,000	97.2	92.2	-5.0	-5.1%	975,270	-3.04
SAB	4.8%	641,281,186	243	239	-4.0	-1.7%	38,540	-0.82
BID	3.2%	3,418,715,334	31	29.6	-1.4	-4.5%	4,314,510	-1.52
CTG	3.2%	3,723,404,556	28.05	27.4	-0.7	-2.3%	8,799,030	-0.77
MSN	3.0%	1,157,373,974	85	82.4	-2.6	-3.1%	1,388,340	-0.96
PLX	2.6%	1,293,878,081	66.3	64.8	-1.5	-2.3%	927,160	-0.62
VRE	2.6%	1,901,078,733	45.1	44.5	-0.6	-1.3%	1,835,490	-0.36
VJC	2.5%	451,343,284	184	179	-5.0	-2.7%	622,950	-0.72
VPB	2.4%	1,497,403,415	53.2	52.5	-0.7	-1.3%	4,461,970	-0.33
HPG	2.0%	1,517,079,000	43.3	42.5	-0.8	-1.9%	10,591,380	-0.39
BVH	2.0%	680,471,434	95.9	93.4	-2.5	-2.6%	107,080	-0.54
MBB	1.7%	1,815,505,363	30.3	29.45	-0.9	-2.8%	11,024,280	-0.49
HDB	1.3%	980,999,979	41.9	40.9	-1.0	-2.4%	2,322,470	-0.31
MWG	1.2%	323,169,521	122.7	120.1	-2.6	-2.1%	1,008,440	-0.27
NVL	1.1%	652,638,750	53.5	53.6	0.1	0.2%	4,317,610	0.02
ROS	0.9%	472,999,999	65.2	64.8	-0.4	-0.6%	3,009,090	-0.06

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Copihieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng hỗ trợ: 1.000 - 1.020

Vùng kháng cự: 1.040 - 1.060

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (>3 tháng)



HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng hỗ trợ: 114.0 - 116.0

Vùng kháng cự: 118.0 - 120.0

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (>3 tháng)



Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 1.000 - 1.020 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 1.000 - 1.020 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 1.000. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 960 - 980 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.040 - 1.060 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.060. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.080 - 1.100 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 114.0 - 116.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

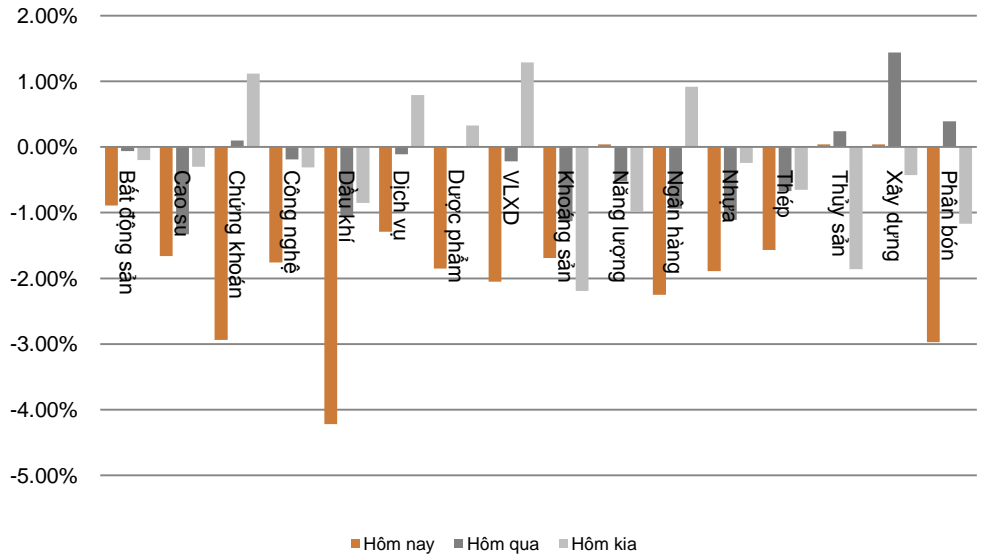
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 114.0 - 116.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 114.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 110.0 - 112.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 118.0 - 120.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 120.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 122.0 - 124.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.89%
Cao su	↓ -1.66%
Chứng khoán	↓ -2.94%
Công nghệ	↓ -1.76%
Dầu khí	↓ -4.22%
Dịch vụ	↓ -1.29%
Dược phẩm	↓ -1.85%
VLXD	↓ -2.05%
Khoáng sản	↓ -1.69%
Năng lượng	↑ 0.04%
Ngân hàng	↓ -2.25%
Nhựa	↓ -1.89%
Thép	↓ -1.57%
Thủy sản	↑ 0.04%
Xây dựng	↑ 0.04%
Phân bón	↓ -2.97%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	124.3	124.4	↑ 0.1	↑ 0.1%	2,086,270
	VHM	120	118	↓ -2.0	↓ -1.7%	816,310
	VRE	45.1	44.5	↓ -0.6	↓ -1.3%	1,835,490
Chứng khoán	SSI	34.05	33.6	↓ -0.5	↓ -1.3%	7,677,610
	VCI	93.2	90	↓ -3.2	↓ -3.4%	52,130
	HCM	69.1	68	↓ -1.1	↓ -1.6%	322,200
Dầu khí	GAS	97.2	92.2	↓ -5.0	↓ -5.1%	975,270
	PLX	66.3	64.8	↓ -1.5	↓ -2.3%	927,160
	BSR	19	18.2	↓ -0.8	↓ -4.2%	1,408,200
Ngân hàng	VCB	59	58	↓ -1.0	↓ -1.7%	3,024,500
	BID	31	29.6	↓ -1.4	↓ -4.5%	4,314,510
	CTG	28.05	27.4	↓ -0.7	↓ -2.3%	8,799,030
Thép	HPG	43.3	42.5	↓ -0.8	↓ -1.9%	10,591,380
	TVN	10.1	10.2	↑ 0.1	↑ 1.0%	61,200
	HSG	13.3	12.6	↓ -0.7	↓ -5.3%	3,214,330

Cập nhật ngày 12/06/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2018
Bất động sản	↑ 1.09%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Khả quan
Cao su	↓ -1.17%	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	↓ -1.42%	HCM, SSI, VND	Khả quan
Công nghệ	↓ -1.45%	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	↓ -5.26%	GAS, PVD, PVS	Khả quan
Dịch vụ	↓ -0.68%	PAN, SKG, VNG, DSN	Khả quan
Dược phẩm	↓ -2.34%	DCL, DHG, DMC, IMP	Khả quan
VLXD	↑ 0.31%	HT1, BCC	Trung lập
Khoáng sản	↓ -5.94%	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	↑ 1.38%	BTP, PPC, VSH, NT2	Khả quan
Ngân hàng	↓ -1.19%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Khả quan
Nhựa	↓ -3.79%	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	↑ 1.04%	HPG, HSG, VGS, NKG	Trung lập
Thủy sản	↑ 1.42%	FMC, HVG, IDI, VHC	Trung lập
Xây dựng	↑ 0.49%	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	↑ 0.51%	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập

Cập nhật ngày 12/06/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	66.0413 ↑	0.08% ↓	-6.66% ↓	-6.66% ↑	42.17%	12/06/2018
Brent	76.6463 ↑	0.09% ↑	1.68% ↓	-0.64% ↑	57.32%	12/06/2018
Natural gas	2.9824 ↑	1.09% ↑	3.20% ↑	4.94% ↑	0.55%	12/06/2018
Gasoline	2.1068 ↓	-0.08% ↑	0.03% ↓	-4.24% ↑	40.50%	12/06/2018
Heating oil	2.162 ↑	0.06% ↑	0.95% ↓	-3.89% ↑	49.34%	12/06/2018
Ethanol	1.4233 ↓	-0.19% ↓	-0.47% ↓	-3.70% ↓	-9.11%	12/06/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	901.4 ↓	-0.28% ↑	2.66% ↑	2.50% ↑	15.63%	12/06/2018
Gold	1,297.6 ↓	-0.15% ↑	0.14% ↓	-1.13% ↑	2.55%	12/06/2018
Silver	16.9 ↓	-0.19% ↑	2.41% ↑	2.17% ↓	-0.01%	12/06/2018
Platinum	901.4 ↓	-0.28% ↑	0.11% ↓	-0.40% ↓	-2.39%	12/06/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Sugar	12.4 ↑	0.16% ↑	2.91% ↑	9.86% ↓	-10.30%	12/06/2018
Lumber	579.6 ↓	-1.70% ↓	-1.50% ↓	-10.97% ↑	57.12%	12/06/2018
Neodymium	412,500.0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% ↑	10.74%	12/06/2018
Live Cattle	108.7 ↓	-1.25% ↑	1.35% ↑	3.85% ↓	-14.78%	12/06/2018
Canola	512.3 ↓	-0.85% ↓	-2.47% ↓	-3.65% ↑	0.22%	12/06/2018
Coffee	117.6 ↑	0.38% ↓	-1.59% ↑	3.43% ↓	-7.00%	12/06/2018
Soybeans	961.4 ↑	0.79% ↓	-3.98% ↓	-5.10% ↑	3.10%	12/06/2018
Wheat	517.8 ↑	0.63% ↑	1.53% ↑	7.76% ↑	16.36%	12/06/2018
Cotton	95.0 ↑	0.26% ↑	5.74% ↑	13.50% ↑	27.55%	12/06/2018
Rice	11.5 ↓	-0.47% ↑	2.92% ↓	-6.35% ↑	3.49%	12/06/2018
Cheese	1.6 ↓	-0.12% ↓	-0.61% ↓	-0.43% ↑	1.24%	12/06/2018
Palm Oil	2,359.0 ↓	-0.80% ↓	-1.91% ↓	-0.46% ↓	-10.95%	12/06/2018
Milk	15.4 ↓	-0.13% ↑	0.20% ↑	1.12% ↓	-5.52%	12/06/2018
Rubber	172.4 ↑	0.70% ↑	1.35% ↓	-3.63% ↓	-10.21%	12/06/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Coffee	117.6 ↑	0.38% ↓	-1.59% ↑	3.43% ↓	-7.00%	12/06/2018
Copper	3.2 ↓	-0.45% ↑	1.60% ↑	5.31% ↑	25.03%	12/06/2018
Steel	4,500.0 ↑	6.31% ↑	13.38% ↑	10.35% ↑	18.42%	12/06/2018
Zinc	3,202.0 ↑	0.60% ↑	2.56% ↑	4.81% ↑	29.48%	12/06/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	12/06/2018	BBT	UPCoM	Giao dịch trở lại sàn UPCoM	0	0
n/a	n/a	22/06/2018	BBT	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 6,840,000 CP	0	0
n/a	n/a	12/06/2018	PTB	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 5,183,554 CP	98.4	-1.6 (-1.6%)
12/06/2018	13/06/2018	22/06/2018	GCB	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	12/06/2018	13/06/2018	TV1	HOSE	Hủy niêm yết cổ phiếu	13	0 (0%)
12/06/2018	13/06/2018	n/a	KAC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	18.45	0 (0%)
12/06/2018	13/06/2018	29/06/2018	SVG	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 60 đồng/CP	9	0 (0%)
n/a	n/a	12/06/2018	ABR	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 3,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	12/06/2018	DP1	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 20,979,000 CP	n/a	n/a
12/06/2018	13/06/2018	n/a	TVW	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
12/06/2018	13/06/2018	05/07/2018	ACC	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	n/a	n/a
12/06/2018	13/06/2018	29/06/2018	VC9	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	12.5	0 (0%)
12/06/2018	13/06/2018	29/06/2018	QNC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
12/06/2018	13/06/2018	29/06/2018	S99	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	5.4	-0.1 (-1.82%)
12/06/2018	13/06/2018	n/a	HPG	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 40%	60.6	-0.7 (-1.14%)
13/06/2018	14/06/2018	n/a	DGT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	17.5	0 (0%)
13/06/2018	14/06/2018	n/a	L44	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.8	0 (0%)
13/06/2018	14/06/2018	n/a	KTU	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.8	0 (0%)
13/06/2018	14/06/2018	30/06/2018	TOP	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	1.1	0 (0%)
13/06/2018	14/06/2018	24/06/2018	NAF	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.4	0.1 (0.75%)
13/06/2018	14/06/2018	25/06/2018	DTV	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	16	0 (0%)
n/a	n/a	13/06/2018	L14	HNX	Giao dịch bổ sung - 7,499,490 CP	47.1	1 (2.17%)

Cập nhật ngày 12/06/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.